TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **331**/2024/HS-PT
Ngày: 30-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Hợp**

Các thẩm phán: Ông **Lê Tự**

Ông **Đặng Kim Nhân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Anh**, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thùy T về tội "*Giết người*". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Thùy T1, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1989 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký thường trú: Số G đường T, khu vực A, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký tạm trú: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1950 và bà Lâm Thị L, sinh năm: 1953; có chồng: Nguyễn Đăng T2 (đã ly hôn, chết) và 04 con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 31/8/2023 cho đến ngày 06/9/2023 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú thay thế biện pháp tạm giữ cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

1. Ông Nguyễn Văn L1 – Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Thế V – Luật sư Công ty L3 thuộc Đoàn luật sư tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Đăng T2 và Nguyễn Thị Thùy T1 kết hôn ngày 16/3/2021 nhưng đã ly hôn vào năm 2022. Cả hai có 02 con chung là các cháu Nguyễn Hoàng Khánh C và Nguyễn Hoàng Bảo C1 (cùng sinh ngày 30/12/2021). Sau khi ly hôn, anh T2 và T1 vẫn chung sống với nhau tại nhà số G đường T, khu vực A, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định; ngôi nhà trên được sử dụng để kinh doanh khách sạn L4 do anh T2 làm chủ. Từ năm 2021 đến nay, anh T2 và T1 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã trong sinh hoạt.

Tối ngày 30/8/2023, anh T2 nghi ngờ T1 lấy trộm tiền nên cả hai tiếp tục cãi vã. Lúc này, bà Ngô Thị B (mẹ ruột anh T2) đến can ngăn nên T1 bỏ vào phòng ngủ, còn anh T2 tiếp tục đi nhậu cùng anh ruột là anh Nguyễn Văn H rồi ngủ qua đêm bên ngoài, không về nhà.

Khoảng 08 giờ 14 phút ngày 31/8/2023, T1 nhận được điện thoại của anh T2. Trong lúc nói chuyện với anh T2, T1 nghe được giọng nói của một người phụ nữ. Vì cho rằng anh T2 thách thức, công khai quan hệ với người phụ nữ khác nên T1 bực tức, điều khiển xe mô tô đến chợ B1, phường B, thị xã A mua 02 con dao (loại dao Thái Lan, cán nhựa màu vàng, có tổng chiều dài cả cán và lưỡi khoảng 20cm, 01 con dao có mũi nhọn, 01 con dao có mũi bo tròn) rồi mang vào phòng 101 khách sạn Lạc Việt chờ anh T2 về sẽ dùng dao đâm chết anh T2. Khoảng 11 giờ cùng ngày, nghe tiếng mô tô vào nhà, T1 biết anh T2 đã về nên cầm dao chuẩn bị. Khi anh T2 mở cửa bước vào phòng 101, T1 liền cầm con dao Thái Lan mũi nhọn bằng tay phải, phần lưỡi dao ở phía ngón tay cái, đứng dậy đối diện và cách anh T2 khoảng 01m thì đâm một cái theo hướng từ sau ra trước vào vùng ngực anh T2. Bị đâm trúng, anh T2 la lớn kêu cứu và chụp con dao đang dính trên ngực, giằng co với T1 làm cán dao gãy rơi ra, lưỡi dao vẫn dính trên ngực anh T2. Thấy anh T2 giơ tay muốn chụp lấy con dao mũi bo tròn đang để trên giường nên T1 liền nhào đến, chụp lấy con dao này bằng tay phải, cầm dao ở tư thế phần lưỡi dao ở phía ngón tay cái, rồi đâm tiếp một cái vào vùng ngực anh T2. Thấy anh T2 bị chảy máu nhiều, T1 hoảng sợ vứt dao xuống nền nhà, chạy ra khỏi phòng 101 rồi lấy xe mô tô đi ra khỏi khách sạn L4.

Lúc này, anh Nguyễn Trường N là người thuê phòng 102 khách sạn L4 vừa đi ăn cơm về, phát hiện sự việc hô hoán lên. Nghe tiếng kêu la, anh H cùng vợ chạy đến đưa anh T2 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã A nhưng anh T2 đã tử vong. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, T1 đến Công an thị xã A đầu thú.

Bà Ngô Thị B yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 290.000.000 đồng, gồm: Chi phí mai táng 50.000.000 đồng, chi phí xây mộ 60 triệu đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần 180.000.000 đồng. Ngoài ra, bà B còn yêu cầu bị cáo cấp dưỡng số tiền 3.000.000 đồng/tháng đến hết đời.

Trước đây, vào năm 2012 anh T2 kết hôn với chị Nguyễn Thị Minh L2 nhưng đã ly hôn năm 2018, có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Lê P (sinh ngày 10/3/2014). Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 60/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/01/2018 của Toà án nhân dân thị xã An Nhơn thì cháu P được giao cho chị L2 chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh T2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Chị L2 yêu cầu giải quyết theo quy định, đảm bảo quyền lợi cho cháu P.

Ông Nguyễn Văn M là người giám hộ của các cháu Nguyễn Hoàng Khánh C, Nguyễn Hoàng Bảo C1, không có yêu cầu về dân sự đối với hậu quả sự việc xảy ra và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi các cháu Khánh C, Bảo C1.

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 đã tự nguyện nộp 10.000.000 đồng để khắc phục một phần thiệt hại gây ra.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSBĐ-P2 ngày 24/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ Trang về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 phạm tội "Giết người".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2023 đến ngày 06/9/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 22/4/2024 bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 giữ nguyên yêu cầu

kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xuất trình thêm tài liệu chứng minh đã nộp xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, khắc phục, bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng, xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh khó khăn.

Các luật sư đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố xét xử sơ thẩm, đã được cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét các nội dung kháng cáo:

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được tranh tụng tại các phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Anh Nguyễn Đăng T2 và Nguyễn Thị Thùy T1 đã từng là vợ chồng, kết hôn năm 2021 và ly hôn năm 2022. Sau khi ly hôn, cả hai vẫn sống chung với nhau tại nhà số G đường T, khu vực A, phường N, thị xã A; ngôi nhà trên được sử dụng để kinh doanh khách sạn L4 do anh T2 làm chủ. Giữa anh T2 và bị cáo T1 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã trong sinh hoạt gia đình.

Tối ngày 30/8/2023, sau khi anh T2 và bị cáo T1 xảy ra cãi vã, anh T2 đi nhậu rồi ngủ qua đêm bên ngoài, không về nhà. Khoảng 08 giờ 14 phút ngày 31/8/2023, trong lúc đang nói chuyện điện thoại với anh T2, bị cáo T1 nghe có giọng nói của một người phụ nữ. Vì cho rằng anh T2 thách thức, công khai quan hệ với người phụ nữ khác nên bị cáo T1 bực tức đã mua 02 con dao mang vào phòng 101 khách sạn Lạc Việt chờ anh T2 về sẽ dùng dao đâm anh T2. Khoảng 11 giờ cùng ngày, khi anh T2 mở cửa bước vào phòng 101, T1 liền cầm con dao Thái Lan mũi nhọn bằng tay phải, đâm một cái vào vùng ngực anh T2. Bị đâm trúng, anh T2 chụp con dao đang dính trên ngực giằng co với T1 làm cán dao

gãy rơi ra. T1 tiếp tục lấy con dao còn lại đâm tiếp một cái vào vùng ngực anh T2. Hậu quả, anh T2 tử vong. Sau đó bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự do đó Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây đau thương cho gia đình bị hại, do vậy cần áp dụng một hình phạt phù hợp để răn đe và giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; ngoài ra, hiện nay bị cáo đang nuôi 02 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (cùng sinh ngày 30/12/2021); đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn hối cải. Mặc dù hiện nay bị cáo rất khó khăn tuy nhiên bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả và bị cáo xuất trình tài liệu mới về việc đã bồi thường thêm, nộp toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự và dân sự với số tiền là 20.000.000 đồng, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có nhân thân tốt, nguyên nhân phạm tội là do bị cáo có nhiều bức xúc từ phía bị hại gây ra, tại thời điểm phạm tội bị cáo mới ly hôn và phải trực tiếp nuôi 02 con dưới 36 tháng tuổi (cùng sinh ngày 30/12/2021). Mặt khác sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú nên cần xem xét đánh giá thêm tình tiết này để xem xét về mức độ giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật, đặc biệt là đối với bị cáo đang nuôi 2 con dưới 36 tháng tuổi để bị cáo sớm được trở về chăm sóc các con và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là phù hợp và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1, sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Căn cứ đ n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 15 năm 06 tháng tù về tội "Giết người".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2023 đến ngày 06/9/2023.

3. Án phí phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thực hiện theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2024/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV- Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS-CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Hợp